BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2948/QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Đài Loan (Trung Quốc)

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2230/QĐ-BCT ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Đài Loan (Trung Quốc) được phân loại theo các mã HS 7219.32.00, 7219.33.00, 7219.34.00, 7219.35.00, 7219.90.00, 7220.20.10, 7220.20.90, 7220.90.10, và 7220.90.90 (mã vụ việc: AD25) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự, thủ tục điều tra thực hiện theo quy định pháp luật về phòng vệ thương mại của Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, KHCN;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Cục Hải quan;
- Các Cục: CN, XNK, KHCN;
- Các Vụ: NNĐB, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Lưu: VT, PVTM (05).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lương Hoàng Thái

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Đài Loan (Trung Quốc)

(Kèm theo Quyết định số 2948/QĐ-BCT ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Thông tin cơ bản

Ngày 04 tháng 8 năm 2026, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) (Cơ quan điều tra) nhận được hồ sơ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Đài Loan (Trung Quốc) (Hồ sơ yêu cầu). Bên yêu cầu là đại diện ngành sản xuất trong nước bao gồm 02 công ty:

- Công ty TNHH Posco VST;

- Công ty TNHH Khoa Học Kỹ Thuật Kim Loại Tân Việt.

Trên cơ sở Hồ sơ yêu cầu, Cơ quan điều tra đã tiến hành thẩm định và có các công văn yêu cầu bổ sung, làm rõ một số thông tin, nội dung về phạm vi sản phẩm, căn cứ xác định hành vi bán phá giá cũng như dấu hiệu gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước và mối quan hệ nhân quả giữa hành vi bán phá giá và thiệt hại của ngành sản xuất trong nước.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, Cơ quan điều tra nhận được hồ sơ hoàn thiện của Bên yêu cầu, trong đó bổ sung đầy đủ các thông tin theo yêu cầu.

Căn cứ Điều 20 và Điều 35 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại (Nghị định số 86/2025/NĐ-CP), ngày 29 tháng 9 năm 2026, Cơ quan điều tra có Thông báo số 145/TB-PVTM xác nhận Hồ sơ yêu cầu đã đầy đủ và hợp lệ.

Căn cứ quy định tại điểm c khoản 5 Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương và Điều 5.5 Hiệp định chống bán phá giá của WTO, ngày 29 tháng 9 năm 2026, Cơ quan điều tra đã có thư gửi Đại sứ quán nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa tại

Việt Nam, Đại sứ quán Cộng hòa In-đô-nê-xi-a tại Việt Nam và Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam thông báo về việc nhận được Hồ sơ yêu cầu đầy đủ và hợp lệ.

Theo quy định tại Điều 79 Luật Quản lý ngoại thương về căn cứ tiến hành điều tra áp dụng biện pháp CBPG, Cơ quan điều tra xác định rằng:

- Bên yêu cầu áp dụng biện pháp CBPG đáp ứng yêu cầu về tính đại diện cho ngành sản xuất trong nước; và

- Có bằng chứng rõ ràng về việc hàng hóa nhập khẩu bán phá giá là nguyên nhân gây ra thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất trong nước.

Căn cứ Điều 70 Luật Quản lý ngoại thương về trình tự, thủ tục điều tra vụ việc PVTM và Điều 79 Luật Quản lý ngoại thương về căn cứ tiến hành điều tra áp dụng biện pháp CBPG, Bộ Công Thương quyết định tiến hành điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Đài Loan (Trung Quốc) (mã vụ việc: AD25).

2. Nội dung điều tra

2.1. Hàng hóa bị điều tra

a) Mô tả hàng hóa:

Phạm vi hàng hóa bị điều tra bao gồm một số sản phẩm thép không gỉ cán nguội có mô tả như sau:

Tên hàng hóa: Thép không gỉ cán nguội.

Mô tả: Thép không gỉ cán nguội dạng cuộn, tấm hoặc dải có độ dày không quá 3,5mm; đã ủ hoặc chưa ủ; đã được hoặc chưa được xử lý nhiệt bằng các phương pháp khác; đã được hoặc chưa được ngâm hoặc được tẩy gỉ để loại bỏ tạp chất dư thừa trên bề mặt của thép không gỉ.

Sản phẩm có hàm lượng cacbon không quá 1,2% tính theo trọng lượng và hàm lượng crom từ 10,5% trở lên, có hoặc không có các nguyên tố khác.

Sản phẩm có bề mặt hoàn thiện gồm nhưng không giới hạn bởi các loại bề mặt phổ biến như: No.2D, No.2B, No.3, No.4, HL, BA, DULL và các bề mặt có mức độ xử lý tương đương khác, kể cả các sản phẩm được phủ lớp màng chức năng phi kim loại có chiều dày không đáng kể, như lớp chống bám vân tay, lớp

thụ động hóa hoặc màng bảo vệ tạm thời với điều kiện hàng hóa vẫn là thép không gỉ cán nguội có mô tả và tiêu chí kỹ thuật nêu trên.

Loại trừ các sản phẩm sau khỏi phạm vi điều tra của vụ việc:

(i) các sản phẩm có độ dày trên 3,5 mm; và

(ii) các sản phẩm dạng nhiều lớp/ghép lớp (clad/laminated) trong đó có lớp thép không gỉ và lớp kim loại khác (hoặc vật liệu khác).

(iii) sản phẩm đã được phủ, mạ hoặc tráng một lớp kim loại khác (kẽm, thiếc, nhôm, crôm, đồng, niken hoặc hợp kim của chúng).

Phân loại mã HS: 7219.32.00, 7219.33.00, 7219.34.00, 7219.35.00, 7219.90.00, 7220.20.10, 7220.20.90, 7220.90.10, và 7220.90.90.

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hóa bị điều tra để phù hợp với mô tả hàng hóa bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

b) Xuất xứ của hàng hóa bị điều tra: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Đài Loan (Trung Quốc).

2.2. Thời kỳ điều tra (POI):[1]

(i) Thời kỳ điều tra để xác định hành vi bán phá giá như sau: từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 đến ngày 30 tháng 9 năm 2026.

(ii) Thời kỳ điều tra để xác định thiệt hại như sau: từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến ngày 30 tháng 9 năm 2026.

2.3. Đề xuất về mức thuế của Bên yêu cầu:[2]

Bên yêu cầu đã cung cấp được các cơ sở hợp lý để chứng minh về hành vi bán phá giá của hàng hóa được đề nghị điều tra cũng như đã cung cấp dữ liệu để xác định biên độ bán phá giá của hàng hóa bị đề nghị điều tra từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ở mức 76,6%, từ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a ở mức 75,5%, và Đài Loan (Trung Quốc) ở mức 51%.

---

[1] Đây là thời kỳ Cơ quan điều tra thu thập các thông tin, số liệu để xác định sự tồn tại của hành vi bán phá giá, sự tồn tại của thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại hoặc sự ngăn cản một cách đáng kể sự hình thành của ngành sản xuất trong nước và mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và thiệt hại nêu trên.

[2] Mức thuế này là cáo buộc của Bên yêu cầu, không phải là kết luận của Cơ quan điều tra.

3. Trình tự, thủ tục điều tra

3.1. Đăng ký bên liên quan

Tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 74 Luật Quản lý ngoại thương có thể đăng ký làm bên liên quan trong vụ việc với Cơ quan điều tra để tiếp cận thông tin lưu hành công khai trong quá trình điều tra, gửi các ý kiến bình luận, thông tin và bằng chứng liên quan đến nội dung điều tra được nêu tại Thông báo này.

Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra thông qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE) tại địa chỉ: http://online.trav.gov.vn trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định điều tra. Đồng thời, Đơn đăng ký bên liên quan có thể được gửi tới Cơ quan điều tra theo một trong hai phương thức sau: (i) bưu điện hoặc (ii) thư điện tử.

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Cơ quan điều tra khuyến nghị các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng ký làm bên liên quan để thực hiện quyền tiếp cận thông tin, cung cấp thông tin và bày tỏ quan điểm trong quá trình điều tra của vụ việc.

3.2. Bản câu hỏi chọn mẫu

Căn cứ Điều 39 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày có quyết định điều tra, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi chọn mẫu cho các bên liên quan sau:

a) Các nhà sản xuất, xuất khẩu hàng hóa bị điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp vào Việt Nam mà Cơ quan điều tra biết;

b) Đại diện tại Việt Nam của nước, vùng lãnh thổ sản xuất, xuất khẩu hàng hóa bị điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp.

3.3. Bản câu hỏi điều tra

Căn cứ Điều 41 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP, Cơ quan điều tra gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan sau:

- Các nhà sản xuất hàng hóa tương tự trong nước;

- Các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài xuất khẩu hàng hóa bị điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp vào Việt Nam mà Cơ quan điều tra biết;

- Đại diện tại Việt Nam của nước, vùng lãnh thổ sản xuất, xuất khẩu hàng hóa bị điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp (nếu có);

- Các nhà nhập khẩu hàng hóa bị điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp;

- Các bên liên quan khác.

3.4. Tiếng nói và chữ viết

Tiếng nói và chữ viết dùng trong quá trình điều tra là tiếng Việt. Bên liên quan có quyền dùng tiếng nói và chữ viết của dân tộc mình, trong trường hợp này phải có biên dịch và phiên dịch.

Các thông tin, tài liệu không phải bằng tiếng Việt do bên liên quan cung cấp phải được dịch ra tiếng Việt. Bên liên quan phải bảo đảm tính trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được dịch thuật.

3.5. Bảo mật thông tin

Cơ quan điều tra thực hiện việc bảo mật thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Quản lý ngoại thương và các văn bản hướng dẫn cụ thể.

3.6. Xác định việc không hợp tác trong quá trình điều tra

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP, không hợp tác trong quá trình điều tra, rà soát vụ việc phòng vệ thương mại là trường hợp các bên:

a) Từ chối cho Cơ quan điều tra tiến hành điều tra tại chỗ theo yêu cầu;

b) Từ chối cho Cơ quan điều tra tiếp cận thông tin, tài liệu theo yêu cầu;

c) Từ chối cung cấp thông tin, tài liệu hoặc cung cấp không đầy đủ thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Cơ quan điều tra trong thời hạn quy định;

d) Cung cấp thông tin, tài liệu mà Cơ quan điều tra xác định là không chính xác hoặc gây nhầm lẫn.

Đối với vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá và rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá, trong trường hợp không chấp nhận thông tin, tài liệu đã được các bên cung cấp, Cơ quan điều tra sẽ thông báo cho bên cung cấp thông tin, tài liệu và yêu cầu giải trình trong một khoảng thời gian nhất định. Trường hợp bên cung cấp thông tin không giải trình hoặc giải trình không được Cơ quan điều tra chấp nhận, Cơ quan điều tra sẽ xác định thông tin,

tài liệu là không chính xác hoặc gây nhầm lẫn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

Cơ quan điều tra khuyến nghị các bên liên quan tham gia hợp tác đầy đủ trong quá trình vụ việc để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

3.7. Tham vấn

Các bên liên quan có quyền yêu cầu tham vấn riêng với Cơ quan điều tra theo quy định với điều kiện việc tham vấn này không ảnh hưởng tới thời hạn điều tra vụ việc.

Trước khi kết thúc điều tra, Cơ quan điều tra tổ chức phiên tham vấn công khai với các bên liên quan. Cơ quan điều tra có trách nhiệm thông báo về việc tổ chức tham vấn cho các bên liên quan chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày tổ chức tham vấn.

4. Áp dụng thuế CBPG tạm thời

Căn cứ kết luận điều tra sơ bộ, Cơ quan điều tra có thể kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định việc áp dụng thuế CBPG tạm thời theo quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Quản lý ngoại thương. Mức thuế CBPG tạm thời không vượt quá biên độ bán phá giá trong kết luận điều tra sơ bộ.

5. Áp dụng thuế CBPG có hiệu lực trở về trước

a) Trong trường hợp kết luận cuối cùng của Cơ quan điều tra xác định có thiệt hại đáng kể hoặc có đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước, Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể quyết định áp dụng thuế CBPG có hiệu lực trở về trước;

b) Thuế CBPG được áp dụng có hiệu lực trở về trước đối với hàng hóa nhập khẩu trong thời hạn chín mươi (90) ngày trước khi áp dụng thuế CBPG tạm thời nếu hàng hóa nhập khẩu được xác định bị bán phá giá; khối lượng hoặc số lượng hàng hóa bị bán phá giá nhập khẩu vào Việt Nam tăng nhanh đột biến trong giai đoạn từ khi tiến hành điều tra đến khi áp dụng thuế CBPG tạm thời và gây ra thiệt hại khó có khả năng khắc phục cho ngành sản xuất trong nước.

6. Truy cập thông tin

Quyết định và Thông báo về vụ việc có thể truy cập và tải xuống tại trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn; hoặc Cục Phòng vệ thương mại: www.trav.gov.vn hoặc www.pvtm.gov.vn.